

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC
PHÍ, LỆ PHÍ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG VÀ UBND CẤP XÃ**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /7/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa)

1. Thủ tục kê khai, thẩm định tờ khai phí bảo vệ môi trường đối với nước thải

(Mã TTHC: 1.008603, có 02 quy trình, thời gian giải quyết 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ)

1.1 Quy trình 1: trường hợp tự khai thác nước để sử dụng

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)	Biểu mẫu/kết quả	Ghi chú
UBND cấp xã	Bước 1- Tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	0,5 ngày	Hồ sơ của tổ chức, cá nhân: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thì hướng dẫn để công dân/ tổ chức bổ sung hồ sơ và in Phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ (theo Mẫu số 02 - Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018) - Trường hợp hồ sơ không đúng quy định thì in Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (theo Mẫu số 03 - Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018) - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận và in Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả theo (theo Mẫu số 01- Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018)	
Phòng chuyên môn UBND cấp xã	Bước 2 - Phân công xử lý	Lãnh đạo phòng	0,5 ngày	- Hồ sơ của người nộp phí kê khai	
	Bước 3 - Thẩm định	Công chức, viên chức	6,0 ngày	- Dự thảo Thông báo nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải (theo Mẫu số 03 kèm theo Nghị định số 53/2020/NĐ-CP) hoặc Thông báo	

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)	Biểu mẫu/kết quả	Ghi chú
		thuộc phòng chuyên môn		điều chỉnh giảm số phí phải nộp vào kỳ nộp phí tiếp theo. - Thông báo bổ sung/từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ	
	Bước 4- Xem xét	Lãnh đạo phòng	1,0 ngày	- Dự thảo Thông báo nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải (theo Mẫu số 03 kèm theo Nghị định số 53/2020/NĐ-CP) hoặc Thông báo điều chỉnh giảm số phí phải nộp vào kỳ nộp phí tiếp theo. - Thông báo bổ sung/từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ	
UBND cấp xã	Bước 5 phê duyệt	Lãnh đạo UBND cấp xã	1,0 ngày	- Thông báo nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải (theo Mẫu số 03 kèm theo Nghị định số 53/2020/NĐ-CP) hoặc Thông báo điều chỉnh giảm số phí phải nộp vào kỳ nộp phí tiếp theo. - hoặc Thông báo bổ sung/từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ	
	Bước 6 – Phát hành văn bản	Văn thư	0,5 ngày	- Thông báo nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải (theo Mẫu số 03 kèm theo Nghị định số 53/2020/NĐ-CP) hoặc Thông báo điều chỉnh giảm số phí phải nộp vào kỳ nộp phí tiếp theo. - Thông báo bổ sung/từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ	
	Bước 7 – Tổng hợp hồ sơ trả kết quả	Trung tâm Phục vụ hành chính	0,5 ngày	- Thông báo nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải (theo Mẫu số 03 kèm theo Nghị định số 53/2020/NĐ-CP) hoặc Thông báo điều chỉnh giảm số phí phải nộp vào	

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)	Biểu mẫu/kết quả	Ghi chú
		công cấp xã		kỳ nộp phí tiếp theo. - Thông báo bổ sung/từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ	
	Bước 8 – Trả kết quả	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	0 ngày	- Thông báo nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải (theo Mẫu số 03 kèm theo Nghị định số 53/2020/NĐ-CP) hoặc Thông báo điều chỉnh giảm số phí phải nộp vào kỳ nộp phí tiếp theo. - Thông báo bổ sung/từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ	

Lưu tại Phòng chuyên môn trực tiếp giải quyết hồ sơ không quá 01 năm, sau đó chuyển hồ sơ đến bộ phận lưu trữ theo quy định hiện hành.

1.2 Quy trình 2: trường hợp đối với nước thải công nghiệp

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)	Biểu mẫu/kết quả	Ghi chú
Trung tâm phục vụ hành chính công	Bước 1- Tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	0,5 ngày	Hồ sơ của tổ chức, cá nhân: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thì hướng dẫn để công dân/ tổ chức bổ sung hồ sơ và in Phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ (theo Mẫu số 02 - Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018) - Trường hợp hồ sơ không đúng quy định thì in Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (theo Mẫu số 03 - Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018) - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận và in Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả theo (theo Mẫu số 01- Phụ lục kèm theo	

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)	Biểu mẫu/kết quả	Ghi chú
				Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018)	
Sở Nông nghiệp và Môi trường	Bước 2 - Phân công xử lý	Lãnh đạo phòng chuyên môn	0,5 ngày	- Hồ sơ của người nộp phí kê khai	
	Bước 3 - Thẩm định	Công chức, viên chức được phân công	6,0 ngày	- Dự thảo Thông báo nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải (theo Mẫu) hoặc Thông báo bổ sung, điều chỉnh giảm số phí phải nộp vào kỳ nộp phí tiếp theo. - Thông báo bổ sung hồ sơ /từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ	
	Bước 4- Xem xét	Lãnh đạo phòng	1,0 ngày	- Dự thảo Thông báo nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải (theo Mẫu) hoặc Thông báo bổ sung, điều chỉnh giảm số phí phải nộp vào kỳ nộp phí tiếp theo. - Thông báo bổ sung hồ sơ /từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ	
	Bước 5 phê duyệt	Lãnh đạo Sở	1,0 ngày	- Thông báo nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải (theo Mẫu) hoặc Thông báo bổ sung, điều chỉnh giảm số phí phải nộp vào kỳ nộp phí tiếp theo. - Thông báo bổ sung hồ sơ /từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ	
	Bước 6 – Phát hành văn bản	Văn thư	0,5 ngày	- Thông báo nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải (theo Mẫu) hoặc Thông báo bổ sung, điều chỉnh giảm số phí phải nộp vào kỳ nộp phí tiếp theo. - Thông báo bổ sung hồ sơ /từ chối	

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)	Biểu mẫu/kết quả	Ghi chú
				tiếp nhận giải quyết hồ sơ	
Trung tâm phục vụ hành chính công	Bước 7 – Tổng hợp hồ sơ, trả kết quả	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	0,5 ngày	- Thông báo nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải (theo Mẫu) hoặc Thông báo bổ sung, điều chỉnh giảm số phí phải nộp vào kỳ nộp phí tiếp theo. - Thông báo bổ sung hồ sơ /từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ	
	Bước 8 – Trả kết quả	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	0 ngày	- Thông báo nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải (theo Mẫu) hoặc Thông báo bổ sung, điều chỉnh giảm số phí phải nộp vào kỳ nộp phí tiếp theo. - Thông báo bổ sung hồ sơ /từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ	

* Đối với các cơ sở sản xuất, chế biến thuộc trách nhiệm quản lý trực tiếp của Bộ Công an và Bộ Quốc phòng (trường hợp thuộc bí mật quốc phòng, an ninh): Bộ Công an và Bộ Quốc phòng thẩm định Tờ khai phí bảo vệ môi trường và Thông báo với Sở Nông nghiệp và Môi trường nơi cơ sở hoạt động theo Mẫu số 04 ban hành kèm theo Nghị định số 53/2020/NĐ-CP chậm nhất là 30 ngày kể từ ngày nhận được Tờ khai phí.

Lưu tại Phòng chuyên môn trực tiếp giải quyết hồ sơ không quá 01 năm, sau đó chuyển hồ sơ đến bộ phận lưu trữ theo quy định hiện hành.

2. Thủ tục khai, nộp phí bảo vệ môi trường đối với khí thải

(Mã TTHC: 1.013040, có 02 quy trình, 30 ngày từ ngày nhận hồ sơ)

2.1 Quy trình 1: Cơ sở xả khí thải thuộc địa bàn quản lý của cấp xã

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)	Biểu mẫu/kết quả	Ghi chú
Trung tâm phục vụ	Bước 1- Tiếp nhận	Trung tâm Phục vụ	0,5 ngày	Hồ sơ của tổ chức, cá nhân: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thì hướng dẫn để công dân/ tổ chức bổ	

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)	Biểu mẫu/kết quả	Ghi chú
hành chính công cấp xã	hồ sơ	hành chính công cấp xã		<p>sung hồ sơ và in Phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ (theo Mẫu số 02 - Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018)</p> <p>- Trường hợp hồ sơ không đúng quy định thì in Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (theo Mẫu số 03 - Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018)</p> <p>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận và in Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả theo (theo Mẫu số 01- Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018)</p>	
Sở Nông nghiệp và Môi trường	Bước 2 - Phân công xử lý	Lãnh đạo phòng chuyên môn	0,5 ngày	- Hồ sơ của người nộp phí kê khai	
	Bước 3 - Thẩm định	Công chức, viên chức thuộc phòng chuyên môn	23,0 ngày	<p>- Dự thảo Thông báo nộp phí bảo vệ môi trường đối với khí thải /Thông báo thực hiện bù trừ số phí nộp thừa vào số phí phải nộp của kỳ sau theo quy định/ Thông báo nộp bổ sung số phí còn thiếu.</p> <p>- Thông báo bổ sung/từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ</p>	
	Bước 4- Xem xét	Lãnh đạo phòng	2,0 ngày	<p>- Dự thảo Thông báo nộp phí bảo vệ môi trường đối với khí thải /Thông báo thực hiện bù trừ số phí nộp thừa vào số phí phải nộp của kỳ sau theo quy định/ Thông báo nộp bổ sung số phí còn thiếu.</p> <p>- Thông báo bổ sung/từ chối tiếp</p>	

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)	Biểu mẫu/kết quả	Ghi chú
				nhận giải quyết hồ sơ	
UBND cấp xã	Bước 5 phê duyệt	Lãnh đạo UBND cấp xã	3,0 ngày	<ul style="list-style-type: none"> - Thông báo nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải (theo Mẫu số 03 kèm theo Nghị định số 53/2020/NĐ-CP) hoặc Thông báo điều chỉnh giảm số phí phải nộp vào kỳ nộp phí tiếp theo. - Hoặc Thông báo bổ sung/từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ 	
	Bước 6 – Phát hành văn bản	Văn thư	0,5 ngày	<ul style="list-style-type: none"> - Thông báo nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải (theo Mẫu) hoặc Thông báo bổ sung, điều chỉnh giảm số phí phải nộp vào kỳ nộp phí tiếp theo. - Thông báo bổ sung hồ sơ /từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ 	
	Bước 7 – Tổng hợp kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày	<ul style="list-style-type: none"> - Thông báo nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải (theo Mẫu số 03 kèm theo Nghị định số 53/2020/NĐ-CP) hoặc Thông báo điều chỉnh giảm số phí phải nộp vào kỳ nộp phí tiếp theo. - Thông báo bổ sung/từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ 	
	Bước 8 – Trả kết quả	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	0 ngày	<ul style="list-style-type: none"> - Thông báo nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải (theo Mẫu số 03 kèm theo Nghị định số 53/2020/NĐ-CP) hoặc Thông báo điều chỉnh giảm số phí phải nộp vào kỳ nộp phí tiếp theo. - Thông báo bổ sung/từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ 	

Lưu tại Phòng chuyên môn trực tiếp giải quyết hồ sơ không quá 01 năm, sau đó

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)	Biểu mẫu/kết quả	Ghi chú
-----------------	----------------	-----------------------	------------------	------------------	---------

chuyển hồ sơ đến bộ phận lưu trữ theo quy định hiện hành.

2.2 Quy trình 1: Cơ sở xả khí thải thuộc địa bàn quản lý của cấp tỉnh

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)	Biểu mẫu/kết quả	Ghi chú
Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Bước 1- Tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	0,5 ngày	Hồ sơ của tổ chức, cá nhân: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thì hướng dẫn để công dân/ tổ chức bổ sung hồ sơ và in Phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ (theo Mẫu số 02 - Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018) - Trường hợp hồ sơ không đúng quy định thì in Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (theo Mẫu số 03 - Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018) - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận và in Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả theo (theo Mẫu số 01- Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018)	
Sở Nông nghiệp và Môi trường	Bước 2 - Phân công xử lý	Lãnh đạo phòng chuyên môn	0,5 ngày	- Hồ sơ của người nộp phí kê khai	
	Bước 3 - Thẩm định	Công chức, viên chức thuộc phòng chuyên môn	23,0 ngày	- Dự thảo Thông báo nộp phí bảo vệ môi trường đối với khí thải /Thông báo thực hiện bù trừ số phí nộp thừa vào số phí phải nộp của kỳ sau theo quy định/ Thông báo nộp bổ sung số phí còn thiếu. - Thông báo bổ sung/từ chối tiếp	

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)	Biểu mẫu/kết quả	Ghi chú
				nhận giải quyết hồ sơ	
	Bước 4- Xem xét	Lãnh đạo phòng	2,0 ngày	<ul style="list-style-type: none"> - Dự thảo Thông báo nộp phí bảo vệ môi trường đối với khí thải /Thông báo thực hiện bù trừ số phí nộp thừa vào số phí phải nộp của kỳ sau theo quy định/ Thông báo nộp bổ sung số phí còn thiếu. - Thông báo bổ sung/từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ 	
	Bước 5 phê duyệt	Lãnh đạo Sở	3,0 ngày	<ul style="list-style-type: none"> - Thông báo nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải (theo Mẫu số 03 kèm theo Nghị định số 53/2020/NĐ-CP) hoặc Thông báo điều chỉnh giảm số phí phải nộp vào kỳ nộp phí tiếp theo. - Hoặc Thông báo bổ sung/từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ 	
	Bước 6 – Phát hành văn bản	Văn thư	0,5 ngày	<ul style="list-style-type: none"> - Thông báo nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải (theo Mẫu số 03 kèm theo Nghị định số 53/2020/NĐ-CP) hoặc Thông báo điều chỉnh giảm số phí phải nộp vào kỳ nộp phí tiếp theo. - Thông báo bổ sung/từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ 	
Trung tâm phục vụ hành chính công	Bước 7 – Tổng hợp hồ sơ, trả kết quả	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	0,5 ngày	<ul style="list-style-type: none"> - Thông báo nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải (theo Mẫu số 03 kèm theo Nghị định số 53/2020/NĐ-CP) hoặc Thông báo điều chỉnh giảm số phí phải nộp vào kỳ nộp phí tiếp theo. - Thông báo bổ sung/từ chối tiếp 	

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)	Biểu mẫu/kết quả	Ghi chú
				nhận giải quyết hồ sơ	
	Bước 8 – Trả kết quả	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	0 ngày	<ul style="list-style-type: none"> - Thông báo nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải (theo Mẫu số 03 kèm theo Nghị định số 53/2020/NĐ-CP) hoặc Thông báo điều chỉnh giảm số phí phải nộp vào kỳ nộp phí tiếp theo. - Thông báo bổ sung/từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ 	

Lưu tại Phòng chuyên môn trực tiếp giải quyết hồ sơ không quá 01 năm, sau đó chuyển hồ sơ đến bộ phận lưu trữ theo quy định hiện hành.